

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày 25-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: ông Lê Quốc Tân

bà Ngô Thị Lững

- Thư ký phiên tòa: bà Trần Thị Tuyết Sương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, Tòa án nhân dân huyện DK xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Thạch A - sinh năm 1991 tại ĐN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: tổ 49 phường N - quận S - ĐN; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch L (1960) và bà Lê Thị H (1959); Có vợ là Nguyễn Thị Hoàng D (1992) và có 01 con (2017); Tiền sự, tiền án: không; Nhân thân: + Ngày 22/9/2008, Công an quận H - ĐN bắt về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và Ủy ban nhân dân thành phố ĐN đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng theo Quyết định số 7767/UBND ngày 22/9/2008. Chấp hành xong ngày 25/5/2009. + Ngày 24/10/2012, Công an quận H - ĐN bắt về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” và Công an quận S đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 15 ngày theo Quyết định số 60/QĐCAST ngày 24/10/2012; Ngày 06/11/2012, Ủy ban nhân dân thành phố ĐN đưa vào Trung tâm giáo dục - dạy nghề 05 - 06 thành phố ĐN thời hạn 09 tháng. Chấp hành xong ngày 31/5/2013. + Bản án số 306/2010/HSPT ngày 23/6/2010, Tòa án nhân dân tp. ĐN xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. + Bản án số 06/2011/HSST ngày 20/02/2011, Tòa án nhân dân quận H - ĐN xử phạt 09 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Chấp hành xong hình phạt của cả 02 bản án ngày 17/8/2012. + Ngày 13/12/2018, Tòa án nhân dân huyện DK quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm cai nghiện tỉnh Khánh Hòa; Tạm giam ngày 07/3/2019; Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Nguyễn Văn N - sinh năm 1961
Trú tại: thôn T2 - xã Đ - huyện DK - Khánh Hòa; Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

Phan Thị T - sinh năm 1983; Vắng mặt tại phiên tòa.

Nguyễn H - sinh năm 1994; Có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn M - sinh năm 1991; Vắng mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Thị M - sinh năm 1987; Vắng mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Thị N - sinh năm 1956; Có mặt tại phiên tòa.

Thạch Thị K - sinh năm 1983; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/10/2018, Thạch A là đối tượng nghiện ma túy, nhờ bạn là Nguyễn M (trú tại: xã D - huyện DK) dùng xe mô tô (BKS: 79D1-137.45) chở đến nhà vợ là Nguyễn Thị Hoàng D (thôn T2 - xã Đ - huyện DK) để lấy xe mô tô đã cho vợ mượn trước đó. Đến nơi không thấy vợ ở nhà nên cả hai đi uống nước tại đường H - thị trấn DK. Uống nước xong, A tiếp tục chở M đến nhà vợ để tìm nhưng không thấy. Lúc này chỉ có bố vợ là ông Nguyễn Văn N ở nhà. A hỏi ông N về chiếc xe mô tô đã cho vợ mượn trước đó. Do xe đã gửi ở nhà hàng xóm nên ông N đã dẫn A đi tìm nhưng không thấy nên A và M ra về. Đi được một đoạn thì A lên cơn nghiện ma túy và nhớ lại những lần bị vợ khóa cửa nhốt trong phòng nên nảy sinh ý định trả thù gia đình nhà vợ. A điều khiển xe chở M quay lại, thấy ông N đang trên đường đi bộ về nhà, A lái xe lao thẳng vào ông N. Ông N tránh được và bỏ chạy, A dùng xe và chạy vào quán ăn của chị Phan Thị T lấy một con dao Thái Lan đuổi theo đâm nhiều nhát vào vùng má trái, thành ngực, nách trái, khuỷu tay và cánh tay của ông N. Sau đó, người dân xung quanh đến can ngăn thì A điều khiển xe mô tô (BKS 79D1-137.45) bỏ chạy và vứt con dao trên đường đi từ thôn T2 - xã Đ đến cầu Thành - thị trấn DK. Ông N được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa.

Ngày 30/10/2018, ông Nguyễn Văn N có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Thạch A về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38/TgT ngày 05/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn N là 12%.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện DK, Thạch A đã thừa nhận hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKSDK ngày 29/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK đã truy tố bị cáo Thạch A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Về án phí: bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, một số người làm chứng vắng mặt. Tuy nhiên, hồ sơ đã thể hiện rõ lời khai của người làm chứng. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với những người này.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để xác định ngày 22/10/2018, bị cáo A không có mâu thuẫn gì với ông N nhưng đã dùng dao gây thương tích cho ông N với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện DK truy tố bị cáo A với tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bản thân bị cáo A là người có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính và xử phạt tù nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đây là bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tại phiên tòa, bị cáo không thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, tuy nhiên trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo để bị cáo nhận thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn N yêu cầu bị cáo A bồi thường 53.568.000đ bao gồm chi phí điều trị là 3.568.000đ, bồi thường thiệt hại về kinh tế do giảm sút sức khỏe là 40.000.000đ, bồi thường tổn thất tinh thần 10.000.000đ. Bị cáo A đồng ý. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (viện dẫn điểm a, i khoản 1 Điều 134); điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Thạch A.

Xử phạt: bị cáo **Thạch A 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”**.
Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 593 của Bộ luật dân sự.

Bị cáo Thạch A bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn N 53.568.000đ (Năm mươi ba triệu, năm trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

Quy định chung: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự N 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thạch A nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.678.000đ (Hai triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện DK;
- Công an huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu THA hình sự, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương